

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **112/2024/HSST**

Ngày: 24/5/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT- TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Lưu

2. Ông Nguyễn Văn Đô.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A**, Giới tính: nam; Tên thường gọi: Bi;

Sinh ngày: 26/7/1981, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố C, phường B, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 1/12;

Nghề nghiệp: không.

Con ông Nguyễn D, sinh năm 1960

Con bà Lê Thị Thu E, sinh năm 1960.

Anh, chị, em ruột: có 05 người. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ Nguyễn Thị Thùy F, đã ly hôn; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 26/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Cơ sở giam giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Nguyễn Minh G, sinh năm: 1997

2. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995

Cùng địa chỉ: khu phố C, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3. Nguyễn Văn I, sinh năm: 1996

Địa chỉ: khu phố 1, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

4. Nguyễn Văn J, sinh năm: 1995

Địa chỉ: khu phố 15, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Những người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/9/2023, Nguyễn Văn A đến đường 706B thuộc phường B, thành phố Phan Thiết mua 01 gói ma túy đá được đựng trong gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu màu đỏ với giá 2.600.000 đồng của 01 đối tượng (chưa rõ nhân thân) để sử dụng. Sau đó, A mang theo gói ma túy đến nhà Nguyễn Minh K (sinh năm 1997) địa chỉ số: 75/1, đường Hồ Xuân Hương, khu phố C, phường B, thành phố Phan Thiết chơi. Tại đây, A ngồi dưới thềm nhà và lấy ma túy ra đã mua chia thành 18 gói nhỏ, cất trong 01 gói nylon lớn có khóa nhựa kéo một đầu màu đỏ, số ma túy còn lại A để trong gói nylon đã mua trước đó. Thuận nhìn thấy A phân chia ma túy, Thuận yêu cầu A không chia ma túy nữa nên A mượn xe mô tô của Thuận để đi về nhà.

Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2023, Thuận gọi điện yêu cầu A mang xe mô tô đến trả cho Thuận thì A điều khiển xe mô tô mang theo 02 gói ma túy đá đến nhà Thuận để trả xe. Lúc này, Nguyễn Thanh L (sinh năm 1996, trú tại khu phố 12, phường B) và Nguyễn Văn Tiền (sinh năm 1994, trú tại khu phố C, phường B) cũng đến nhà Thuận chơi. Tại đây, A nằm trên võng, do 02 gói ma túy A cất giấu trong túi quần phía sau bị cản nên A lấy 02 gói ma túy ra để dưới thềm nhà gần tủ lạnh gần nơi A nằm (G, K và L không biết việc A mang theo ma túy đá đến nhà Thuận). Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc A, Thuận, Tuấn và Tiền đang ngồi chơi thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính nhà Thuận, phát hiện thu giữ của A 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon bên trong có chứa 18 gói nylon nhỏ đều có chứa tinh thể màu trắng. Tiếp tục kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ trên thềm trong khu vực bếp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế. Sau đó, lực lượng Công an đưa các đối tượng cùng các tang vật về trụ sở làm việc.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của A: 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 09)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong và ký hiệu (M1) khi giám định.

- 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 08)cm, bên trong có chứa 18 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong mỗi gói nylon hàn kín này đều có chứa tinh thể màu trắng gồm: 15 gói

kích thước khoảng (01 x 3,5cm), 02 gói kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm và 01 gói kích thước khoảng (02 x 03)cm, được niêm phong và ký hiệu (M2) khi giám định.

- Thu giữ tại khu vực bếp gần kệ để giày 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu.

Tại Bản kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

“ Mẫu M1 có khối lượng 2,9253 gam là Methamphetamine; Mẫu M2 có khối lượng 3,4454 gam là Methamphetamine”.

Xử lý vật chứng: 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa, có gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 09)cm; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 08)cm, bên trong có chứa 18 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong mỗi gói nylon hàn kín này đều có chứa tinh thể màu trắng gồm: 15 gói kích thước khoảng (01 x 3,5cm), 02 gói kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm và 01 gói kích thước khoảng (02 x 03)cm, đều đã cắt lấy mẫu và 2,8542 gam mẫu M1, 3,3752 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong lần lượt trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1193/1 và 1193/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 53/CT/VKSPT-HS ngày 09/4/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, Lời nó sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét xử cho bị cáo mức án nhẹ.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Nguyễn Văn A thực hiện. Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 26/9/2023, tại nhà của Nguyễn Minh Thuận ở số 75/17, đường Hồ Xuân Hương, thuộc khu phố C, phường B, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Văn A có hành vi tàng trữ trái phép 6,3707 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường B bắt quả tang.

Vì vậy Cáo trạng số: 53/CT/VKSPT-HS ngày: 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Văn A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được Methamphetamine (Ma túy đá) là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người trong cộng đồng và trật tự trị an xã hội. Tuy nhận thức được điều này nhưng bị cáo là con nghiện, khi đến cơn bị cáo có nhu cầu sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bất chấp hậu quả mà ma túy mang lại. Bị cáo đã tàng trữ một số lượng ma túy là 6,3707 gam Methamphetamine và bị bắt quả tang, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo nhân thân tốt, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo tàng trữ số lượng 6,3707 gam Methamphetamine nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mức hình phạt này không chỉ nhằm trừng trị bị cáo mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Ngoài ra mức hình phạt đối với bị cáo còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[5]. Đối với đối tượng tên Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Văn Tiền và Nguyễn Văn Tuấn không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn A nên không xử lý Thuận, Tiền và Tuấn với vai trò đồng phạm với A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng bán ma túy cho A vào ngày 25/9/2023, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47, điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì được niêm phong dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1193/1 và 1193/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa, có gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu;

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn A**, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn A **05 (Năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2023.

[2]. Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02(Hai) phong bì được niêm phong dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1193/1 và 1193/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa, có gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu;

(Tất cả đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số 101, ngày 09/4/2024 giữa Công an thành phố Phan Thiết và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công An tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục Thi hành án Dân sự tp Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Ngọc